

ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II

Tiết 1

1. Viết tên các bài tập đọc thuộc chủ điểm *Thể thao* :



.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Viết một thông báo ngắn về buổi liên hoan văn nghệ của liên đội để mời các bạn đến xem (tham khảo cách viết quảng cáo "Chương trình xiếc đặc sắc" trong sách *Tiếng Việt 3, tập hai*, trang 46).

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tiết 2

1. Nhớ và viết lại khổ 2 và 3 của bài thơ *Bé thành phi công* :

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

2. Tìm từ ngữ về các chủ điểm sau :

a) Bảo vệ Tổ quốc

- Từ ngữ cùng nghĩa với *Tổ quốc* :

.....

- Từ ngữ chỉ hoạt động bảo vệ Tổ quốc :

.....

.....

b) Sáng tạo

- Từ ngữ chỉ trí thức :

.....

.....

- Từ ngữ chỉ hoạt động của trí thức :
.....
.....

c) Nghệ thuật

- Từ ngữ chỉ những người hoạt động nghệ thuật :
.....

- Từ ngữ chỉ hoạt động nghệ thuật :
.....

- Từ ngữ chỉ các môn nghệ thuật :
.....

Tiết 3

1. Viết tên các bài tập đọc thuộc chủ điểm *Ngôi nhà chung* :



.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

2. Viết tiếp để hoàn chỉnh các khổ thơ sau của bài *Một mái nhà chung* :

Mọi mái
Có mái
Là
..... vô cùng.

Mọi mái
..... nhà chung
..... vòm cao
Bảy sắc

Bạn ơi,
..... lên trông

Bạn ơi,
Hát câu

.....
.....

Tiết 4

1. Viết tên các con vật có trong bài *Mè hoa lượn sóng* :

.....
.....

2. Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi :

Cua Càng thổi xôi



Cua Càng đi hội
Công nổi trên lưng
Vừa đi vừa thổi
Mùi xôi thơm lừng.

Hai tay dụi mắt
Tép chép miệng : Xong !
Chú Tôm về chậm
Dắt tay bà Còng.

Cái Tép đỏ mắt
Cậu Ốc vặn mình
Chú Tôm lật đật
Bà Sam công kênh.

Hong xôi vừa chín
Nhà đổ mái bằng
Trà pha thơm ngát
Mời ông Dã Tràng.

Tép chuyên nhóm lửa
Bà Sam dựng nhà
Tôm đi chợ cá
Cậu Ốc pha trà.

Dã Tràng móm mém
(Rụng hai chiếc răng)
Khen xôi nấu dẻo
Có công Cua Càng.

a) Trong bài thơ, mỗi con vật được nhân hoá nhờ những từ ngữ nào ?

Những con vật được nhân hoá	Từ ngữ nhân hoá con vật	
	Các con vật được gọi bằng	Các con vật được tả bằng
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

b) Em thích hình ảnh nào ? Vì sao ?

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tiết 5

1. Viết tên các bài tập đọc thuộc chủ điểm *Bầu trời và mặt đất* :

.....

.....

.....

2. Dựa theo truyện *Bốn cẳng và sáu cẳng*, trả lời các câu hỏi dưới đây :



a) Chú lính được cấp ngựa để làm gì ?

.....

.....

b) Chú sử dụng con ngựa như thế nào ?

.....

.....

c) Vì sao chú cho rằng chạy bộ nhanh hơn cưỡi ngựa ?

.....

.....

.....

Tiết 6

1. Viết tên các con vật đã đánh thắng đội quân nhà Trời trong câu chuyện *Cóc kiện Trời* :

.....

2. Viết tiếp để hoàn chỉnh 2 khổ thơ sau của bài *Mặt trời xanh của tôi* :

Đã có ai

..... rừng cọ

..... đội về

..... trận gió.

Đã ai lên

Giữa

..... thăm cỏ

Nhìn

Tiết 7

1. Viết tiếp để hoàn chỉnh các khổ thơ sau của bài *Mưa* :

Mây đen

..... chiều nay

Mặt trời

Chui vào

Chớp đông
..... nặng hạt
..... xoè tay
..... nước mát

Gió reo
..... giọng cao
..... tiếng sấm
..... mưa rào.

2. Tìm từ ngữ về các chủ điểm sau :

a) Lễ hội

- Tên một số lễ hội :

.....

.....

- Tên một số hội :

.....

.....

- Tên một số hoạt động vui chơi trong lễ hội và hội :

.....

.....

.....

b) Thể thao

- Từ ngữ chỉ những người hoạt động thể thao :

.....
.....

- Từ ngữ chỉ các môn thể thao :

.....
.....
.....

c) Ngôi nhà chung

- Tên các nước Đông Nam Á :

.....
.....
.....

- Tên một số nước ngoài vùng Đông Nam Á :

.....
.....
.....

d) Bầu trời và mặt đất

- Từ ngữ chỉ các hiện tượng thiên nhiên :

.....
.....
.....

- Từ ngữ chỉ hoạt động của con người làm giàu, làm đẹp thiên nhiên :
-
-
-
-

Tiết 8

BÀI LUYỆN TẬP

A - Đọc thầm :

Cây gạo

Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim. Từ xa nhìn lại, cây gạo sừng sững như một tháp đèn khổng lồ. Hàng ngàn bông hoa là hàng ngàn ngọn lửa hồng tươi. Hàng ngàn búp nõn là hàng ngàn ánh nến trong xanh. Tất cả đều lóng lánh, lung linh trong nắng. Chào mào, sáo sậu, sáo đen... đàn đàn lũ lũ bay đi bay về, lượn lên lượn xuống. Chúng gọi nhau, trò chuyện, trêu ghẹo và tranh cãi nhau, ồn mà vui không thể tưởng được. Ngày hội mùa xuân đấy !

Hết mùa hoa, chim chóc cũng vãn. Cây gạo chấm dứt những ngày tung bừng ồn ã, lại trở về với dáng vẻ xanh mát, trầm tư. Cây đứng im cao lớn, hiền lành, làm tiêu cho những con đò cập bến và cho những đứa con về thăm quê mẹ.

B - Dựa theo nội dung bài văn trên, ghi dấu x vào ô trống trước ý trả lời đúng :

1. Mục đích chính của bài văn trên là tả sự vật nào ?

- Tả cây gạo.
- Tả chim.
- Tả cả cây gạo và chim.

2. Bài văn tả cây gạo vào thời gian nào ?

- Vào mùa hoa.
- Vào mùa xuân.
- Vào 2 mùa kế tiếp nhau.

3. Bài văn trên có mấy hình ảnh so sánh ?

- 1 hình ảnh :
- 2 hình ảnh :
-
- 3 hình ảnh :
-
-

4. Những sự vật nào trong đoạn văn trên được nhân hoá ?

- Chỉ có cây gạo được nhân hoá.
- Chỉ có cây gạo và chim chóc được nhân hoá.
- Cả cây gạo, chim chóc và con đò đều được nhân hoá.

5. Trong câu "Mùa xuân, cây gạo gọi đến bao nhiêu là chim", tác giả nhân hoá cây gạo bằng cách nào ?

- Dùng một từ vốn chỉ hoạt động của người để nói về cây gạo.
- Gọi cây gạo bằng một từ vốn dùng để gọi người.
- Nói chuyện với cây gạo như nói chuyện với người.

Tiết 9
BÀI LUYỆN TẬP

Viết một đoạn văn (từ 7 đến 10 câu) theo một trong các đề bài sau :

1. Kể về một người lao động.
2. Kể về một ngày lễ hội ở quê em.
3. Kể về một cuộc thi đấu thể thao.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

VỞ BÀI TẬP TIẾNG VIỆT 3, TẬP HAI

Mã số : 1B306T1

In bản ; khổ 17 x 24 cm, tại

Số in :, số xuất bản

In xong và nộp lưu chiểu tháng năm 2011.